

**BỘ CÔNG AN -
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO -
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2023/TTLT-BCA-VKSNDTC-
TANDTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
**Quy định về phối hợp trao đổi thông tin trong điều tra, truy tố,
xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố**

Căn cứ Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Luật số 02/2021/QH15 ngày 12/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Bộ trưởng Bộ Công an, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao liên tịch ban hành quy định về phối hợp trao đổi thông tin giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này quy định về phối hợp trao đổi thông tin giữa các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng của Công an nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng của Công an nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mục đích phối hợp

- Bảo đảm sự phối hợp, chỉ đạo kịp thời của các cơ quan có thẩm

quyền tiến hành tố tụng từ trung ương đến địa phương, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

2. Tăng cường trách nhiệm, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong trao đổi thông tin phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật.

2. Được thực hiện thường xuyên, bảo đảm nắm bắt kịp thời thông tin góp phần phối hợp giải quyết vụ án đúng pháp luật.

3. Bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác theo quy định của pháp luật và quy định của mỗi cơ quan.

4. Việc thực hiện trao đổi thông tin, phối hợp trong hoạt động tiến hành tố tụng đối với hành vi phạm tội rửa tiền, hành vi phạm tội tài trợ khủng bố phải tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), các văn bản quy phạm pháp luật liên tịch đang có hiệu lực thi hành và quy định của Thông tư này.

Điều 5. Những hành vi bị nghiêm cấm

1. Thu thập, tiết lộ trái phép thông tin về tình hình, kết quả điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố hoặc lợi dụng để thu thập, cung cấp trái phép thông tin cá nhân, thông tin khác không thuộc phạm vi điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

2. Sử dụng thông tin cá nhân, cơ quan, tổ chức hoặc thông tin khác không thuộc phạm vi điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố vào mục đích cá nhân hoặc các mục đích khác không thuộc phạm vi điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

Điều 6. Thông tin bí mật, thông tin công khai trong điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố

1. Thông tin bí mật nhà nước, bí mật công tác: Là những thông tin liên quan đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật công tác.

2. Thông tin công khai: Là những thông tin liên quan đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố không thuộc phạm vi bí

mật nhà nước, bí mật công tác.

Điều 7. Phạm vi trao đổi thông tin

1. Trong giai đoạn điều tra: Thẩm quyền điều tra vụ án hình sự (đối với những vụ án có tranh chấp về thẩm quyền); nhập, tách vụ án hình sự; những vấn đề cần chứng minh trong vụ án hình sự; việc chứng minh dòng tiền; vật chứng; giám định, định giá tài sản; việc áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn; tương trợ tư pháp về hình sự; đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can; tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can; kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, tạm giữ đồ vật, tài liệu; việc áp dụng các biện pháp xử lý vật chứng và những thông tin khác trong giai đoạn điều tra mà các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng xét thấy cần thiết trao đổi.

2. Trong giai đoạn truy tố: Nhập, tách vụ án hình sự trong giai đoạn truy tố; quyết định chuyển vụ án để truy tố theo thẩm quyền; quyết định truy tố; quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung; đình chỉ vụ án hình sự, đình chỉ bị can; tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ bị can; phục hồi vụ án và những thông tin khác mà các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng xét thấy cần thiết trao đổi.

3. Trong giai đoạn xét xử: Chuyển vụ án trong xét xử, bàn giao tài liệu, hồ sơ vụ án; đưa vụ án ra xét xử; xây dựng kế hoạch xét xử và phối hợp trao đổi trong việc tổ chức bảo vệ phiên tòa và những thông tin khác trong giai đoạn xét xử mà các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng xét thấy cần thiết trao đổi.

Điều 8. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi trực tiếp: Tổ chức họp liên ngành theo các cấp độ chuyên viên hoặc lãnh đạo liên ngành, thành lập tổ, đoàn công tác liên ngành để hướng dẫn hoặc các hình thức phối hợp trực tiếp khác phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

2. Trao đổi gián tiếp: Trao đổi cung cấp thông tin qua văn bản, phương tiện liên lạc điện tử và các hình thức phối hợp gián tiếp khác.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 9. Phối hợp trao đổi thông tin trong điều tra, truy tố tội phạm nguồn của tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố

1. Quá trình điều tra các tội phạm có thể là tội phạm nguồn của tội rửa

tiền; quá trình điều tra tội khủng bố, Cơ quan điều tra phải điều tra, xác minh, làm rõ các dấu hiệu tội rửa tiền, tội tài trợ khủng bố và kịp thời trao đổi thông tin, tài liệu cho Viện Kiểm sát cùng cấp. Chậm nhất 05 ngày trước khi quyết định khởi tố vụ án về tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố, Cơ quan điều tra trao đổi với Viện Kiểm sát cùng cấp để phối hợp.

2. Quá trình thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hành vi có thể là tội phạm nguồn của tội rửa tiền hoặc tội khủng bố, Viện Kiểm sát phải kịp thời phát hiện, trao đổi thông tin với Cơ quan điều tra, đề ra yêu cầu điều tra để làm rõ dấu hiệu của tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

3. Trước khi kết thúc điều tra, Điều tra viên và Kiểm sát viên phải phối hợp trao đổi thông tin, rà soát, đánh giá tài liệu chứng cứ và các thủ tục tố tụng của vụ án, đảm bảo hoạt động điều tra tuân thủ theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật. Điều tra viên, Kiểm sát viên phải lập biên bản trao đổi thông tin, đánh giá chứng cứ, tài liệu và lưu hồ sơ lưu của mỗi cơ quan.

Điều 10. Phối hợp trao đổi thông tin trong lập, gửi, nhận hồ sơ tương trợ tư pháp về hình sự

1. Trong quá trình lập hồ sơ tương trợ tư pháp về hình sự liên quan đến tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố, Cơ quan điều tra phối hợp với Viện Kiểm sát cùng cấp chủ động trao đổi thông tin với cơ quan chức năng của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao để thực hiện theo đúng quy định. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong quá trình lập hồ sơ tương trợ tư pháp về hình sự, Cơ quan điều tra trao đổi thông tin với đơn vị chức năng của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao để được hướng dẫn, giải quyết.

2. Cơ quan chức năng của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp giải quyết yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự đối với tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố, chậm nhất 10 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự, thông tin kết quả chuyển hồ sơ tương trợ tư pháp về hình sự đến cơ quan đầu mối phối hợp của các nước cho Cơ quan điều tra. Trường hợp cần bổ sung hồ sơ, tài liệu, Cơ quan chức năng của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trao đổi ngay để Cơ quan điều tra thực hiện.

3. Chậm nhất 05 ngày, kể từ khi nhận được kết quả trả lời yêu cầu tương trợ tư pháp hình sự của các nước về tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố, Cơ quan chức năng của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phải trao đổi và chuyển cho Cơ quan điều tra có yêu cầu.

4. Khi tiếp nhận ủy thác tư pháp về hình sự của nước ngoài về tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trao đổi, phối hợp Bộ Công an đánh giá việc tiếp nhận thực hiện, hoãn hoặc từ chối tiếp nhận. Trường hợp quyết định thực hiện, chậm nhất 10 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự của nước ngoài, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trao đổi, chuyển giao cho Bộ Công an để phân công Cơ quan điều tra có thẩm quyền điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp Bộ Công an giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự của nước ngoài.

Điều 11. Phối hợp trao đổi thông tin trong tiến hành các hoạt động tạm giữ, kê biên, phong tỏa tài khoản

1. Trước khi tiến hành các biện pháp kê biên tài sản của bị can phạm tội rửa tiền, tội tài trợ khủng bố hoặc phong tỏa tài khoản của người bị buộc tội rửa tiền, tội tài trợ khủng bố, Điều tra viên chủ động trao đổi thông tin, phối hợp với Kiểm sát viên thụ lý đánh giá về căn cứ, thiệt hại do hành vi phạm tội rửa tiền, tài trợ khủng bố gây ra, tài sản cần thu hồi, số lượng tài sản kê biên của bị can, số tiền cần phong tỏa trong tài khoản của người bị buộc tội.

Việc tạm giữ, kê biên tài sản của bị can phạm tội rửa tiền, tội tài trợ khủng bố hoặc hoặc phong tỏa tài khoản của người bị buộc tội rửa tiền và tài trợ khủng bố phải được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; ngay sau khi thực hiện biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản, Cơ quan điều tra thông báo cho Viện Kiểm sát cùng cấp biết.

2. Định kỳ, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Tòa án cùng cấp phối hợp, trao đổi thông tin, đánh giá về tài sản tạm giữ, kê biên, phong tỏa, tài sản thu hồi trong các vụ án rửa tiền, tài trợ khủng bố.

Điều 12. Đầu mối phối hợp

1. Cục An ninh điều tra - Bộ Công an, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án an ninh - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Vụ Giám đốc kiểm tra I - Tòa án nhân dân tối cao là những đơn vị đầu mối giúp lãnh đạo Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch này.

2. Phòng An ninh điều tra Công an cấp tỉnh, Phòng Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án an ninh - Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Văn phòng Tòa án nhân dân cấp tỉnh là những đơn vị đầu mối giúp lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch này.

3. Đơn vị đầu mối có trách nhiệm tham mưu với lãnh đạo các ngành theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư liên tịch.

Điều 13. Trách nhiệm của Bộ Công an

1. Hàng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, Kế hoạch phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công an.

2. Hàng năm, chủ trì, phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao tổ chức họp liên ngành, có sự tham gia của các bộ, ngành hữu quan để đánh giá tình hình phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố, kết quả thực hiện Thông tư liên tịch, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề ra giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

3. Phối hợp Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao rà soát, xây dựng, ban hành văn bản liên quan đến công tác thực thi pháp luật trong điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố theo đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân trong quá trình điều tra tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố. Cơ quan điều tra Công an cấp trên có trách nhiệm hướng dẫn về nghiệp vụ, pháp luật, kịp thời tiếp nhận thông tin, trả lời thỉnh thị của Cơ quan điều tra cấp dưới để bảo đảm quá trình giải quyết tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm điều tra tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố; chỉ đạo xây dựng Quy trình, hướng dẫn thực hiện Thông tư liên tịch trong Công an nhân dân.

Điều 14. Trách nhiệm của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao

1. Hàng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, Kế hoạch phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố theo chức năng, nhiệm vụ của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Hàng năm, phối hợp với Bộ Công an tổ chức họp liên ngành để đánh giá tình hình phòng, chống tội phạm rửa tiền, tài trợ khủng bố, kết quả thực hiện Thông tư liên tịch, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề ra giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố. Chậm nhất 10 ngày trước khi tổ chức họp, Viện Kiểm sát nhân

dân tối cao có văn bản gửi Bộ Công an về nội dung và các vấn đề khác liên quan phục vụ tổ chức họp.

3. Phối hợp Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao rà soát, xây dựng, ban hành văn bản liên quan đến công tác thực thi pháp luật trong điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố theo đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với Bộ Công an hướng dẫn, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân trong quá trình điều tra các vụ án về tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố. Viện Kiểm sát cấp trên có trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ, pháp luật, kịp thời tiếp nhận thông tin, trả lời thỉnh thị của Viện Kiểm sát cấp dưới để bảo đảm quá trình giải quyết tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

Điều 15. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tối cao

1. Hàng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, Kế hoạch phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố theo chức năng của Tòa án nhân dân tối cao.

2. Hàng năm, phối hợp với Bộ Công an tổ chức họp liên ngành để đánh giá tình hình phòng, chống tội phạm rửa tiền, tài trợ khủng bố, kết quả thực hiện Thông tư liên tịch, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề ra giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền, tội tài trợ khủng bố. Chậm nhất 10 ngày trước khi tổ chức họp, Tòa án nhân dân tối cao có văn bản gửi Bộ Công an về nội dung và các vấn đề khác liên quan phục vụ tổ chức họp.

3. Phối hợp Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao rà soát, xây dựng, ban hành văn bản liên quan đến công tác thực thi pháp luật trong điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền, tội tài trợ khủng bố theo đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật.

4. Kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Tòa án các cấp trong hoạt động xét xử các vụ án về tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.

5. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết xét xử, rút kinh nghiệm, hoạt động của Tòa án cấp dưới trong xét xử các vụ án rửa tiền, tài trợ khủng bố.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 5 năm 2023.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư liên tịch, nếu phát sinh vướng mắc, hoặc các vấn đề cần hướng dẫn thì báo cáo Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao để giải thích, hướng dẫn kịp thời. /.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ CÔNG AN



Thượng tướng Lương Tam Quang

KT. VIỆN TRƯỞNG
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN
DÂN TỐI CAO



Nguyễn Quang Dũng

KT. CHÁNH ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỐI CAO



Nguyễn Trí Tuệ

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Bộ Công an;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử BCA, VKSNDTC, TANDTC;
- Lưu: VT (BCA, VKSNDTC, TANDTC).